TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẢO LỘC** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2018/HSST
Ngày: 04/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Hoàng Tập, bà Nguyễn Thị Văn.
- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2018/TLST-HS, ngày 13 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2018/QĐXXST-HS, ngày 24 tháng 9 năm 2018, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thành H**, tên gọi khác: Đ; sinh ngày 30/5/1992; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Tổ X, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 01/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Nguyễn Thành A (Đã chết) và bà Lê Thị N, sinh năm 1961; hiện trú tại Tổ X, phường L, thành phố B; bị cáo là con thứ 05 trong gia đình có 06 chị em; vợ là Nguyễn Thị Thủy T1 (đã ly hôn); bị cáo có 01 con sinh năm 2010; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 04/12/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 138 BLHS 1999 (Bản án số 54/HSST), chấp hành xong hình phạt ngày 15/11/2017; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/05/2018, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc (Có mặt).

2. Họ và tên: **Nguyễn Đức T,** sinh ngày 04/02/1982; nơi sinh: Hà Nội; nơi đăng ký thường trú: Xóm X, thôn H, xã Đ, huyện G, Thành phố H; nơi cư trú: X đường H, phường S, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Đức C, sinh năm 1953 và bà Hoàng Thị Đ1, sinh năm 1955; cả hai hiện trú tại Xóm X, thôn H, xã Đ, huyện G, Thành phố H; bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có 03 anh em; vợ là Phạm Thị Thu H, sinh năm 1984, hiện trú tại X đường H, phường S, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (Có mặt).

Bị hại:

1. Bà Mai Thị N, sinh năm 1982; trú tại: Số X đường N, phường L, thành phố

B, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

2. Bà Lê Thị U, sinh năm 1945; trú tại: Tổ X, phường B, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

3. Ông Bùi Thế U1, sinh năm 1981; trú tại: Số X đường P, phường S, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

4. Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1978; trú tại: Tổ X, Phường X, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành H là đối tượng có một tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", mới chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, trong khoảng thời gian từ tháng 04 đến tháng 05 năm 2018 H đã nhiều lần trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Bảo Lộc mang bán cho Nguyễn Đức T, cụ thể như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 15/5/2018, H chạy xe mô tô biển kiểm soát 52M7-04XX, mang theo 01 chiếc kìm, 01 mỏ lết và 01 con dao đi tới nhà bà Mai Thị N, tại số X đường N, Tổ X, phường S, thành phố B để trộm cắp tài sản. Đến nơi H dùng kìm cắt rào lưới B40 chui vào trong trộm cắp được 03 con ngỗng, 06 con ngan, 06 con gà, rồi bỏ tất cả vào chiếc bao tải màu xanh. Sau đó H gọi điện cho Nguyễn Đức T hỏi có mua gia cầm không thì T đồng ý mua, rồi H mang số gia cầm trên đến địa chỉ: 234B đường Hà Giang, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc bán cho T gồm 27 kg được 1.380.000đ, số tiền trên H làm rơi mất 780.000đ còn lại 600.000đ giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Theo kết luận định giá ngày 15/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bảo Lộc thì 03 con ngỗng khối lượng 14kg, 06 con ngan khối lượng 12kg, 06 con gà khối lượng 14kg, tổng trị giá 2.960.000đ. Quá trình điều tra H đã khai nhận, ngoài vụ trộm cắp nói trên H còn thực hiện 03 vụ trộm cắp khác, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 01 giờ sáng một ngày trong tháng 4 năm 2018, H một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 52M7-04XX đi đến nhà bà Lê Thị U, tại địa chỉ: Tổ X, phường B, thành phố B, sử dụng kìm cắt rào lưới B40 chui vào trong trộm cắp được 09 con gà. Sau đó, H mang số gà trên đến chợ Bảo Lộc bán cho một người (không rõ lai lịch), gồm 16kg được 1.100.000đ; số tiền trên H đã mua ma túy sử dụng và tiêu xài hết. Do không xác định được người mua nên Cơ quan điều tra không thu hồi được tang vật. Theo kết luận định giá ngày 03/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bảo Lộc thì 09 con gà, khối lượng 16kg trị giá 1.600.000đ.

Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ sáng một ngày đầu tháng 5 năm 2018, H một mình chạy xe mô tô biển kiểm soát 52M7-04XX đến nhà bà Nguyễn Thị K, tại Tổ X, Phường X, thành phố B, dùng kìm cắt rào lưới B40 chui vào trong trộm cắp được 06 con gà khối lượng 10kg, sau đó H mang đến nhà Nguyễn Đức T bán được 700.000đ. Số tiền trên H đã mua ma túy sử dụng và tiêu xài hết. Do gia đình T làm nghề buôn bán gà, sau khi mua số gà trên T đã bán cho người tiêu dùng nên Cơ

quan điều tra không thu hồi được. Theo kết luận định giá tài sản ngày 03/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bảo Lộc thì 06 con gà, khối lượng 10kg, trị giá 1.000.000đ.

Vụ thứ ba: Khoảng 01 giờ sáng một ngày đầu tháng 5 năm 2018, H một mình chạy xe mô tô biển kiểm soát 52M7-04XX đến nhà ông Bùi Thế U1, tại số X đường N, phường S, thành phố Bảo Lộc, dùng kìm cắt rào lưới B40 chui vào trong trộm cắp được 07 con gà khối lượng 17kg; sau đó H mang đến nhà Nguyễn Đức T bán được 1.190.000đ. Số tiền trên H đã mua ma túy sử dụng và tiêu xài hết. Sau khi mua số gà trên T đã bán cho người tiêu dùng nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Theo kết luận định giá tài sản ngày 03/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bảo Lộc thì 07 con gà, khối lượng 17kg trị giá 1.700.000đ.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ sau đó trả lại 03 con ngỗng, 06 con gà và 06 con ngan cho bà Mai Thị N. Hiện tạm giữ tang vật gồm: 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 52M7-04XX, số khung 016008XX, số máy 120119XX; số tiền 600.000đ; 01 chiếc kìm dài 16cm, cán màu đỏ đen; 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 26,5cm; 01 mỏ lết bằng kim loại màu trắng sáng, dài 30cm; 01 bao xanh, kích thước 1,5cm x 01m; 01 điện thoại di động màu đen, model GIGI V8, số imei 1: 3561802001217XX, số imei 2: 3561802001217XX; 01 sim điện thoại số 09177516XX.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Bùi Thế U1 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.700.000đ; các bà: Lê Thị U, Mai Thị N, Nguyễn Thị K không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 72/CT-VKSBL, ngày 10 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành H về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự 2015; truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành H từ 09 đến 12 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 323, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Các bị cáo Nguyễn Thành H, Nguyễn Đức T khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo

Lộc trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến thắc mắc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Trong thời gian từ tháng 04 đến tháng 05 năm 2018 Nguyễn Thành H đã 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp gà, ngan, ngỗng của người dân trên địa bàn thành phố Bảo Lộc, có tổng giá trị tài sản là 7.260.000đ; trong đó có một lần chiếm đoạt tài sản trị giá trên 2.000.000đ và ba lần chiếm đoạt tài sản trị giá dưới 2.000.000đ. Sau khi trộm cắp thì có ba lần H mang bán tài sản cho Nguyễn Đức T, mặc dù T không hứa hẹn trước và biết rõ nguồn gốc tài sản là do trộm cắp mà có nhưng H vẫn mua, mục đích để bán lại kiếm lời. Đối chiếu lời khai của các bị cáo, bị hại, nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Thành H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự 2015; hành vi của bị cáo Nguyễn Đức T đã phạm vào "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất hành vi do các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường kỷ cương pháp luật. Trong vụ án này các bị cáo có hành vi độc lập và phạm các tội khác nhau, nhưng hành vi của bị cáo H thể hiện sự nguy hiểm hơn hành vi của bị cáo T, bởi lẽ: Bị cáo H là đối tượng mới chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích, chỉ trong thời gian ngắn đã thực hiện liên tiếp bốn vụ trộm cắp tài sản, thuộc trường hợp tái phạm, vì vậy cần áp dụng điểm h khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự để lên cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục. Đối với bị cáo T, đã ba lần mua tài sản do H trộm cắp nên cũng cần phải xử lý nghiêm, tuy nhiên cũng thấy rằng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thật thà khai báo nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần. Riêng bị cáo T còn được áp dụng tình tiết "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Qúa trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ sau đó trả lại 03 con ngỗng, 06 con gà và 06 con ngan cho bà Mai Thị N nên không đề cập đến. Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 52M7-04XX, số khung 016008XX, số máy 120119XX mà bị cáo H sử dụng làm công cụ phạm tội; tại phiên tòa bị cáo H khai đã mua của đối tượng không rõ lai lịch, không có giấy tờ hợp pháp, vì vậy cần giao cho Công an thành phố Bảo Lộc tiếp tục xác minh, làm rõ nguồn gốc và xử lý theo qui định của pháp luật. Đối với 01 chiếc kìm dài 16cm, cán màu đỏ đen; 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 26,5cm; 01 mỏ lết bằng kim loại màu trắng, dài 30cm; 01 bao xanh kích thước 1,5cm x 01m, xét thấy đây là công cụ phạm tội không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 600.000đ do bị cáo H bán số gia cầm trộm cắp của bà Mai Thị N mà có, nay bà N đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường, xét thấy đây là tiền có nguồn gốc do phạm tội mà có nên

tịch thu sung quĩ Nhà nước. Đối với 01 chiếc điện thoại di động màu đen, model GIGI V8, số imei 1: 3561802001217XX, số imei 2: 3561802001217XX, kèm theo 01 sim điện thoại số 09177516XX, xét thấy bị cáo đã sử dụng liên lạc với bị cáo T để bán gia cầm trộm cắp, vì vậy cần tịch thu sung quĩ Nhà nước.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đối với các bà: Lê Thị U, Mai Thị N, Nguyễn Thị K, qúa trình điều tra đến nay không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập đến. Riêng đối với ông Bùi Thế U1 yêu cầu bị cáo H bồi thường 07 con gà trị giá 1.700.000đ, xét thấy yêu cầu của ông là có cơ sở, căn cứ vào các Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo H bồi thường cho ông U1 số tiền trên.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, riêng bị cáo H còn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố, bị cáo Nguyễn Thành H phạm tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khỏan 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành H 15** *(Mười lăm)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/05/2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 323, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Điều 35 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức T** số tiền **30.000.000đ** *(Ba mươi triệu đồng)*.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Tịch thu sung quĩ Nhà nước 01 điện thoại di động màu đen, model GIGI V8, số imei 1: 3561802001217XX, số imei 2: 3561802001217XX; 01 sim điện thoại số 09177516XX; số tiền 600.000đ *(sáu trăm nghìn đồng)*, theo biên lai thu số AA/2013/0000037 ngày 17/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kìm dài 16cm, cán màu đỏ đen; 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 26,5cm; 01 khóa mỏ lết bằng kim loại trắng sáng, dài 30cm; 01 bao màu xanh kích thước 1,5cm x 01m. Giao cho Công an thành phố Bảo Lộc 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 52M7-04XX, số khung 016008XX, số máy 120119XX để xác minh nguồn gốc và xử lý theo qui định của pháp luật.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/9/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự 2015, buộc bị cáo Nguyễn Thành H bồi thường cho ông Bùi Thế U1 số tiền **1.700.000đ** *(Một triệu bảy trăm nghìn đồng)*.

4. Về án phí: Buộc bị cáo H phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm, 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm; bị cáo T phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND thành phố Bảo Lộc
- Người tham gia tố tụng
- Chi cục T.H.A.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Khắc Quảng